

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-PT

Ngày 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thành

Các thẩm phán: - Ông Ngô Thế Tương

- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình.

* **Bị cáo bị kháng cáo:** **Trần Văn T**, sinh năm 1987, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn KX, xã NX, huyện VT, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Trần Văn T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1953; Có vợ là Lương Thị M, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/7/2023. (Có mặt)

* **Bị hại:** Chị **Trần Thị Kim O**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn VL, xã V, huyện VT, tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức tức cho rằng chị Trần Thị Kim O thường xuyên nhản tin cho vợ của

bị cáo Trần Văn T là chị Lương Thị M về việc T có quan hệ bất chính với chị Phạm Thị Ngoan (chị Ngoan là em dâu chị O) dẫn đến vợ chồng T mâu thuẫn nên khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/7/2023 khi đang chờ khách ở Sân bay Nội Bài, thành phố Hà Nội, T nảy sinh ý cắt ghép tạo dựng hình ảnh, tin nhắn cho chị O quan hệ bất chính với người khác, mục đích xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị O. T dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR tải phần mềm ghép ảnh “ENCOLLAGE” và làm theo hướng dẫn trên tiktok để chỉnh sửa ảnh, T sử dụng Facebook “Ngọc T” tìm video đánh ghen và chụp ảnh màn hình tin nhắn zalo có nội dung tán tỉnh, quan hệ nam nữ trên video đánh ghen, sau đó sử dụng phần mềm ghép ảnh “ENCOLLAGE” để chỉnh sửa nội dung 02 ảnh chụp màn hình tin nhắn zalo, nội dung liên quan đến chị O. T lấy số điện thoại của chị O (chỉ nhớ số có đuôi là 116) và tìm zalo, thấy nick zalo của chị O có tên là “Kiều O”, ảnh đại diện là khuôn mặt của chị O, T tải ảnh đại diện trên zalo của chị O về điện thoại và vào phần mềm ghép ảnh “ENCOLLAGE” để chỉnh sửa 02 ảnh chụp màn hình nội dung nhắn tin quan hệ nam nữ thành tên zalo “Kiều O” cho giống với nick zalo của chị O, phần nội dung tin nhắn hiện ảnh đại diện, T lấy ảnh đại diện của chị O vừa tải về máy ghép vào với mục đích để cho ai đọc được cũng hiểu đó là chị O đang nhắn tin. Sau đó, T vào Google tìm kiếm bức ảnh người phụ nữ khóa thân nằm trên giường tải về điện thoại, chèn ảnh vào nội dung cuộc nói chuyện, T vào Facebook tìm tên “Hột vịt lộn” của chị O để tìm kiếm ảnh có khuôn mặt chị O rồi cắt ghép ảnh mặt chị O vào ảnh khóa thân, sau khi thực hiện xong các bước trên T lưu lại trên điện thoại. Trên đường về đến thành phố Nam Định, T vào một quán photo để photo màu hình ảnh nội dung nói chuyện trên zalo kèm theo hình ảnh khóa thân ghép ảnh mặt chị O thành 120 bản. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-353.75, mục đích đi rải những tờ photo trên địa bàn nơi chị O sinh sống. Do trước đó đã uống rượu nên T dừng xe tại vệ đường và gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Lợi là lái xe taxi hãng Mai Linh và bảo anh Lợi chở xuống địa bàn xã NX, huyện VT, T bảo anh Lợi rẽ phải đi theo đường bờ sông qua địa phận xã Vũ Đoài, huyện VT rồi xuống dốc chợ Bồng và về lại qua xã V, huyện VT. Trên đường đi T mở cửa kính rải những tờ photo có nội dung liên quan đến chị O tại khu vực thôn 1, xã Vũ Đoài, huyện VT; khu vực dốc và gần cổng chợ Bồng thuộc xã V, huyện VT. Sau khi rải hết 120 tờ photo, T bảo anh Lợi chở đến chỗ để xe ô tô và lấy xe đi về nhà. Sáng ngày 10/7/2023, chị O đi chợ Bồng thuộc xã V, huyện VT bán hàng thì nhặt được tờ photo, đọc nội dung tờ photo có ảnh khóa thân và nội dung liên quan tới chị O. Bị xúc phạm nhân phẩm, danh dự, hoang mang, lo sợ, chị O đã gọi điện thoại thông tin cho gia đình. Sau đó, chị O làm đơn trình báo Công an huyện VT, tỉnh Thái Bình. Sau khi sự việc xảy ra,

trạng thái bị O hoảng loạn, ngại tiếp xúc, tâm lý bất ổn phải điều trị tại Trạm y tế xã V, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Làm nhục người khác”.
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 155; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện VT, tỉnh Thái Bình nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NX, huyện VT, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 05/12/2023, bị hại chị Trần Thị Kim O kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm 78/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T và xem xét đồng phạm với bị cáo T là chị Phạm Thị Ngoan.

Tại phiên tòa bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như nội dung kháng cáo của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại chị Trần Thị Kim O. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình.

Bị hại tranh luận: Bị hại không đưa ra được căn cứ chứng minh việc chị Ngoan giúp sức, đồng phạm với bị cáo Trần Văn T nhưng vẫn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chị Ngoan đồng phạm với bị cáo T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại chị Trần Thị Kim O thấy:

[1.1] Về tội danh: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/7/2023, do bức tức cho rằng chị Trần Thị Kim O thường xuyên nhắn tin cho vợ của bị cáo là chị Lương Thị M về việc bị cáo có quan hệ bất chính với chị Phạm Thị Ngoan; bị cáo đã có hành vi rải các tờ photo có nội dung tin nhắn zalo được sử dụng ảnh đại diện và hình ảnh khóa thân ghép mặt chị Trần Thị Kiều O, để xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị O. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Làm nhục người khác” theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[1.2] Về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho chị O bị bôi nhọ danh dự, nhân phẩm, mất uy tín với bạn bè, hàng xóm và những người thân trong gia đình. Bản án sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tình tiết của vụ án và xử phạt bị cáo 03 năm cải tạo không giam giữ, mức cao nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[1.3] Về việc xem xét đồng phạm với bị cáo Trần Văn T thấy: Qua nghiên cứu các lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án thấy: Tại Biên bản lấy lời khai ngày 11/7/2023, 27/7/2023, 31/7/2023 thể hiện: *“Tôi chỉ thực hiện hành vi một mình, tự tải phần mềm chỉnh sửa ảnh về và chỉnh sửa trên điện thoại của bị cáo, bị cáo không bàn bạc hay nhờ ai giúp đỡ cả.”* (Bút lục 87), *“từ lúc làm tài liệu đến lúc rải tài liệu nội dung bôi nhọ danh dự chị O chỉ một mình tôi thực hiện, không có ai xúi giục hay giúp sức cho tôi”* (bút lục 90-95). Lời khai của những người làm chứng anh Nguyễn Văn Lợi ngày 25/8/2023 thể hiện chỉ có bị cáo là người rải các tờ photo có nội dung tin nhắn zalo được sử dụng ảnh đại diện và hình ảnh khóa thân ghép mặt chị Trần Thị Kiều O, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện việc có sự bàn bạc, thống nhất giữa bị cáo và chị Phạm Thị Ngoan.

[2] Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thị Kim O, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của chị Trần Thị Kim O không được chấp nhận và vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại nên chị O phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thị Kim O, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 22/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

1.2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 155; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện VT, tỉnh Thái Bình nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NX, huyện VT, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã NX trong giám sát, giáo dục bị cáo. Không áp dụng khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị hại chị Trần Thị Kim O phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- CA, VKS, TA, CCTHADS h. VT;
- UBND xã NX, h. VT;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Ngọc Thành

